

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 480 | Ngày: 15/08/2026 21:57

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 1.258.000 đ

Tiền mặt: 503.000 đ

Chuyển khoản Tíngbox: 755.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 6.056.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 4.328.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 1.695.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	9.00 Cái	0.31 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	89.00 gram	0.82 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	435.00 gram	0.56 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	311.00 gram	0.69 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	328.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	755.00 gram	1.25 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	1015.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Mút đào	496.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	246.00 gram	0.59 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	22.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Bạc Hà	710.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Lựu Đỏ	152.00 ml	0.78 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mút Chanh Dây	414.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mút Kiwi	668.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mút Mãng Cầu	1038.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mút Việt Quất	758.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mút Xoài	390.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Sữa Tươi Không Đường	1009.00 ml	1.99 Hộp	2.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Curacao	790.00 ml	0.01 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Đào	458.00 ml	0.54 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Mứt ổi hồng	1036.00 gram	0.00 chai	1.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Trà Ô Long	445.00 gram	0.26 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Nước suối	10.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	457.00 gram	0.24 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	739.00 gram	0.63 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Matcha	73.00 ml	0.88 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Caramel	2770.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Chocolate	577.00 ml	0.08 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Syrup Táo	588.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bột Kem Muối	245.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cam	3402.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cà Rốt	4885.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	359.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Coca Cola	25.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Dưa Hấu	891.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Pepsi	20.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng nhan	2.00 Gói	8.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Vải Ngâm	12.00 Trái	0.00 Trái	16.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tỏi Ớt	25.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	24.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Hương Dương	20.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Bột Matcha	900.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Trà lài	457.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Rich lùn	267.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Yaourt	22.00 Hũ	0.00 Hũ	0.00 Hũ	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bánh dad	19.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Cốt chanh	472.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Mứt hạt dẻ cười	170.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Sốt caramel muối	478.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup Atiso	207.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup Bí đao	946.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup vải	582.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup hazelnut	458.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup hoa hồng	990.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup trà xanh	550.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup vanilla	864.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....